VẤN ĐỀ CHẤT LƯỢNG CAO TRONG GIÁO DỤC ĐÀO TẠO

Bùi Thị Hường[*]

Tiết kiệm sinh lực để đạt hiệu quả cao trong lao động sản xuất là quy luật sống đã tồn tại từ lâu trong cộng đồng nhân loại. Để làm được điều này, các thế hệ trước thường tìm cách truyền lại tri thức và kinh nghiệm đã tích luỹ được cho thế hệ sau để khỏi lãng phí sinh lực. *Đấy là nguyên nhân cơ bản đẻ ra hoạt động giáo dục nói chung và dạy học nói riêng.*

Về thực chất, giáo dục nói chung và dạy học nói riêng là một hoạt động xã hội nhằm khai mở và phát triển trình độ dân trí bằng tổ chức truyền đạt, lĩnh hội tri thức và kinh nghiệm nhân loại, dân tộc, thời đại để các cá nhân biến chúng thành *vốn bên trong của bản thân*, từ đó họ có thể đáp ứng các yêu cầu phát triển của cuộc sống một cách tốt nhất.

Như vậy, giáo dục nói chung và dạy học nói riêng luôn vươn tới hiệu quả *tối ưu*, nên khái niệm chất lượng, chất lượng cao là những khái niệm cơ bản của giáo dục và đào tạo. Đây chính là vấn đề sống còn của một nền giáo dục.

Vậy thế nào là chất lượng và chất lượng cao trong giáo dục ?

Theo cuốn Kiểm định chất lượng trong giáo dục Đại học (GS.TS Nguyễn Đức Chính chủ biên, Nxb ĐHQG Hà Nội, 2002), trên thế giới và trong nước có các quan điểm về chất lượng như sau:

1. Chất lượng được đánh giá bằng đầu vào

Quan điểm này còn được coi là "*quan điểm nguồn lực*" có nghĩa là:

"Một trường đại học tuyển sinh được nhiều sinh viên giỏi, có đội ngũ cán bộ uy tín, có nguồn tài chính cần thiết, có trang thiết bị tốt nhất được coi là trường có chất lượng cao".

2. Chất lượng được đánh giá bằng đầu ra

Quan điểm này đánh giá chất lượng dựa vào "*kết quả cuối cùng*", vào sản phẩm dựa trên trình độ sinh viên và khả năng tiếp cận cuộc sống của sinh viên khi ra trường.

3. Chất lượng được đánh giá bằng giá trị gia tăng

Ở đây, chất lượng của "*đầu ra*" trừ đi giá trị của "*đầu vào*" ta có kết quả gia tăng, kết quả này được coi là chất lượng đào tạo của trường.

4. Chất lượng được đánh giá bằng "giá trị học thuật"

Theo quan điểm "*giá trị học thuật*" thì chất lượng được đánh giá chủ yếu dựa vào trình độ khoa học của đội ngũ cán bộ giảng dạy. Như vậy, trường nào có đội ngũ Giáo sư, Tiến sĩ đông đảo, lại có uy tín khoa học cao thì sẽ được xem là trường có chất lượng cao.

[*] ThS., Khoa Sư phạm, Đại học Quốc gia Hà Nội.

5. Chất lượng được đánh giá bằng "văn hoá tổ chức riêng"

Quan điểm này bao gồm sự đánh giá đồng thời cả hai phương diện: bản chất của chất lượng và bản chất của tổ chức tạo nên chất lượng. Quan niệm như vậy có thể coi là nghiêng về "*phong cách*" riêng của từng trường.

6. Chất lượng được đánh giá bằng "kiểm toán"

Quan điểm này còn có thể gọi là quan điểm "*giá trị thông tin*". Nếu một trường đại học thu thập đủ thông tin phù hợp và những người ra quyết định xử lý các thông tin đó với hiệu quả tối ưu thì trường đó có chất lượng giáo dục cao.

7. Quan điểm của tổ chức Đảm bảo chất lượng giáo dục Đại học Quốc tế

Tổ chức này đã đưa ra hai tiêu chí:

a) Tuân theo chuẩn quy định.

b) Đạt được mục tiêu đề ra.

Quan điểm của tổ chức này đã tính đến bộ chuẩn "*động*" dựa trên mục tiêu của từng lĩnh vực để đánh giá. Những mục tiêu này khi xây dựng đã dựa trên cơ sở trình độ phát triển kinh tế- xã hội của đất nước sở tại và những điều kiện đặc thù của trường đó.

Sau khi nêu ra các quan điểm nói trên, cuốn "Kiểm định chất lượng trong giáo dục đại học" cho rằng: "Chất lượng là một khái niệm động nhiều chiều và nhiều học giả cho rằng không nhất thiết phải tìm cho nó một định nghĩa chính xác. Tuy vậy, việc xác định một số cách tiếp cận khác nhau đối với vấn đề này là điều nên làm và có thể làm được" (tr 27).

Như vậy, rõ ràng cho đến nay, vấn đề "*chất lượng giáo dục*" vẫn còn là vấn đề đang được các nhà nghiên cứu quan tâm nhưng chưa có luận giải nào thuyết phục. Đặt vấn đề cần tiếp tục đi sâu tìm hiểu về chất lượng giáo dục vì đây là một khái niệm chủ chốt, có tính quyết định cho một lĩnh vực hoạt động cơ bản của xã hội, nó thường xuyên động chạm đến sự tiến bộ của mỗi dân tộc, của cả nhân loại, thậm chí còn động chạm đến mỗi gia đình có con đang theo học. Hơn thế nữa, trong nhận thức luận, muốn tiếp cận một vấn đề quan trọng của cuộc sống thực tiễn hay khoa học thì cần phải xây dựng các khái niệm để làm công cụ khám phá vấn đề đó.

Để có thể đưa ra cách tiếp cận cho vấn đề *chất lượng cao trong giáo dục nói chung và chất lượng cao trong giáo dục đại học nói riêng* một cách khoa học, chúng ta cần tìm một định nghĩa chất lượng; bởi định nghĩa là cách thâu tóm những đặc điểm cơ bản, chắt lọc nhất của nội dung khái niệm rồi trên cơ sở đó tiến tới tiếp cận vấn đề chất lượng cao.

Với sự phân tích các quan điểm về chất lượng giáo dục mà ta đang có, chúng tôi cho rằng, các quan điểm đã nêu chủ yếu vẫn tập trung chú ý về kỹ thuật chỉ định đánh giá chất lượng giáo dục mà chưa đưa ra được định nghĩa *bản thể về chất lượng (tức là chưa phản ánh được tư chất bên trong của sự vật)*. Các chỉ số "*đầu vào*", "*đầu ra*", "*giá trị gia tăng* "mới chỉ là chỉ số chỉ định.

Định nghĩa chất lượng, theo nguyên tắc bản thể phải tuân thủ hai bước:

a) Đưa khái niệm cần định nghĩa vào khái niệm cùng loại nhưng có nội hàm rộng hơn.

b) Chỉ ra các thuộc tính cơ bản của khái niệm cần định nghĩa.

Từ đó ta có định nghĩa chất lượng như sau:

Chất lượng là tính ưu trội về tồn tại khách quan của một loại sự vật. Tính ưu trội này được biểu hiện thành các tính chất, các chỉ số có thể so sánh, đánh giá trên một mặt bằng nhất định theo nguyên tắc tiến bộ và phát triển.

Định nghĩa này đã thoả mãn các tính chất trên

- Nó là một định nghĩa bản thể (phản ánh tư chất bên trong của sự vật).

- Nó đưa được khái niệm cần "*giải mã*" vào một khái niệm cùng loại nhưng có nội hàm rộng hơn.

- Nó chỉ ra được đặc điểm riêng và cơ bản của khái niệm cần định nghĩa. Đó là "*tính ưu trội này được biểu hiện thành các chỉ số, có thể so sánh, đánh giá trên một mặt bằng nhất định theo nguyên tắc tiến bộ và phát triển*".

Hiện nay sự đòi hỏi chất lượng cao trong mọi lĩnh vực nhất là trong giáo dục đào tạo đang là một vấn đề rất nóng bỏng, bởi chúng ta đang đặt ra mục tiêu trong một thời gian ngắn đưa nền giáo dục đào tạo của nước ta lên ngang tầm khu vực và tiến tới lên ngang tầm thế giới.

Để đạt được chất lượng cao trong giáo dục đào tạo cần phải thiết kế mới mọi khâu: từ nội dung giáo dục đào tạo theo yêu cầu tiến bộ của khoa học kỹ thuật, nhân văn thời đại tới các khâu tổ chức, thực thi của quá trình đạo tạo, rồi đến từng nội dung và phương pháp giảng dạy cho mỗi môn học, mỗi bài học trong quá trình đào tạo. Song, việc thiết kế mới, thực thi mới phải được nghiên cứu một cách kỹ lưỡng, nếu không thì chưa chắc đã đem lại hiệu quả tối ưu trong đào tạo. Điều này đã được chứng minh rất rõ trong thực tế cuộc sống: nhiều sản phẩm lần đầu tiên xuất hiện trên thị trường, những mô hình đào tạo mới vừa xuất hiện đã chứng tỏ không phù hợp nên đã không thể tồn tại được.

Thí dụ: "*Thiết kế*" mới của Bộ Giáo dục Đào tạo những năm 90 của thế kỷ XX phân hai giai đoạn đào tạo ở đại học: giai đoạn đại học *Đại cương* và giai đoạn *Đại học chuyên ngành* đã tỏ ra vội vàng, sau đó vài năm đã phải bãi bỏ làm tốn bao tiền của, công sức và gây bao khó khăn cho sinh viên và gia đình họ.

Cho nên, thiết kế mới luôn phải đi kèm với sự phù hợp, với điều kiện hoàn cảnh Việt Nam, có tác dụng thực sự trong quá trình tạo ra chất lượng cao.

Với những phân tích trên, chúng tôi muốn đề xuất một mô hình về quy trình đào tạo để đạt được chất lượng cao

Chất lượng cao (Thể hiện trong mục tiêu)	=	*Thiết kế mới* (Tối ưu) *(Dựa trên hiện thực đang có và lý tưởng)*	+	*Thực thi mới* (Hiệu quả tối đa) *(Hiện thực mong muốn và khả năng sáng tạo)*

Từ mô hình trên, ta thấy: Chất lượng cao trong giáo dục đào tạo bước đầu được thể hiện ngay trong chính mục tiêu đề ra. Để đạt được mục tiêu, cần phải tiến hành thiết kế mới toàn bộ nội dung, chương trình dạy học nhằm tạo ra lộ trình thực hiện mục tiêu mang tính chất liên hoàn đồng bộ. Muốn có được thiết kế mới phải tuân theo luật "tối ưu" được căn cứ trên cơ sở hiện thực đang có (tức là những ưu nhược điểm của nội dung chương trình dạy học cũ) và yêu cầu mong muốn đạt tới (*lý tưởng*). Sau khi đã có thiết kế mới (*tối ưu*), vấn đề còn lại là phải thực thi mới. Yêu cầu của thực thi mới là tính khả thi với hiệu quả tối đa. Có làm được như vậy mới sáng tạo ra hiện thực mong muốn cao hơn hiện thực khởi điểm.

Muốn có thiết kế mới (*tối ưu*) và thực thi mới (*đạt hiệu quả tối đa*) còn phải tính đến bốn vấn đề cơ bản sau đây:

1. Vấn đề thời đại

Chất lượng cao phụ thuộc trực tiếp vào tính chất thời đại, nó dựa trên sự thoả mãn yêu cầu thời đại. Thời đại chúng ta đang sống có các tính chất:

- Thời đại kinh tế tri thức với đặc điểm tỷ lệ chất xám đổ vào sản phẩm ngày càng cao

- Tốc độ phát triển nhanh.

- Cạnh tranh gay gắt trên phạm vi toàn cầu.

Từ những tính chất này đã quy định mục tiêu giáo dục và đào tạo của các quốc gia trong đó có Việt nam.

Mục tiêu giáo dục, đào tạo ở nước ta là phát triển con người, cụ thể là phát triển những cá nhân có đầu óc sáng tạo cái mới, biết ứng phó với sự thay đổi không ngừng của cuộc sống, biết tìm ra thế mạnh của bản thân và của dân tộc để giành hạnh phúc, tự do.

2. Nội hàm chất lượng cao

Nói đến chất lượng cao là phải nói đến:

- Khối lượng, nội dung và trình độ kiến thức cơ sở, chuyên ngành tiên tiến đã lựa chọn rất kỹ được chuyển từ kinh nghiệm bên ngoài thành tri thức bên trong của sinh viên qua thầy cô giáo, qua hệ thống và phương tiện giáo dục.

- Khối kiến thức này được thể hiện ở kết quả đào tạo ra các sinh viên tốt nghiệp khá, giỏi trở lên.

- Sinh viên, có năng lực trí tuệ phát triển, có khả năng sáng tạo cái mới, có khả năng hoạt động tiếp thị thị trường lao động, có năng lực tự nghiên cứu, say mê nghiên cứu vấn đề mình đeo đuổi.

- Nhân cách xã hội của học sinh, sinh viên tốt (*có lý tưởng sống, có đạo đức, ứng xử, giao tiếp tốt, có khả năng làm việc với cộng sự*).

3. Mặt bằng chất lượng

Muốn đạt tới chất lượng cao, cần xác định được mặt bằng chất lượng. Muốn xác định được mặt bằng chất lượng, phải khảo sát điều tra kết quả đào tạo ở các cơ sở đào tạo cùng loại. Trong đào tạo giáo viên chất lượng cao Khoa Sư phạm ĐHQG Hà Nội chúng ta cần phải:

- Lấy mặt bằng của trình độ đào tạo giáo viên THPT trong nước có tính tới chất lượng khu vực. Cụ thể, nên điều tra, khảo sát, tìm hiểu về chuẩn đào tạo của một số trường ĐHSP trong nước để làm mặt bằng xây dựng chuẩn đào tạo cho mình.

- Lấy đề thi của các cơ sở bạn cho sinh viên Khoa Sư phạm thi, để so sánh tìm mặt bằng chất lượng.

4. Giải pháp thực hiện chất lượng cao trên mặt bằng chất lượng chung

Khi đã có được mặt bằng chất lượng, thì việc tìm ra các giải pháp để đạt được chất lượng cao cho cơ sở đào tạo của mình là vấn đề vô cùng quan trọng. Điều này đòi hỏi phải có sự nghiên cứu, phân tích kỹ càng các mặt mạnh, mặt còn hạn chế ở chính cơ sở đào tạo của mình trong mối liên quan với các yếu tố thời đại mới có thể tìm ra các giải pháp cho việc đào tạo chất lượng cao. Khoa Sư phạm ĐHQG Hà Nội là Khoa đang thực hiện một mô hình đào tạo giáo viên chất lượng cao trong đại học đa lĩnh vực nên Khoa đã rất cần quan tâm đến việc nghiên cứu:

- Tìm thế mạnh của cơ sở ĐHQG, đó là mạnh về khoa học cơ bản, mạnh về năng lực sáng tạo, nghiên cứu khoa học.

- Tìm cách bồi dưỡng và phát triển khả năng sáng tạo của sinh viên để các em có thời cơ bộc lộ thế mạnh năng lực trí tuệ, từ đó mới có thể phát huy vốn khoa học cơ bản và thực thi việc dạy học vừa là một khoa học vừa là nghệ thuật.

Từ sự nghiên cứu mang tính chất lý luận nói trên, đem soi vào hoàn cảnh của việc đào tạo giáo viên chất lượng cao ở Khoa Sư phạm Đại học Quốc gia Hà Nội, chúng tôi nghĩ rằng, việc làm rõ tiêu chuẩn về một giáo viên chất lượng cao mà Khoa Sư phạm sẽ hướng tới trong đào tạo là vấn đề cấp thiết. Với cương vị một giảng viên phương pháp dạy học toán của Khoa đã có những năm trực tiếp giảng dạy toán cho học sinh phổ thông và đặc biệt là nhiều năm dạy toán và phương pháp dạy học toán trong đào tạo giáo viên toán. Bằng kinh nghiệm của những năm trực tiếp giảng dạy và đào tạo giáo viên toán cùng với sự điều tra khảo sát tình hình dạy học toán ở một số trường THPT trong nước như: tỉnh Hưng Yên, Hải Dương, Vĩnh Phúc, Hà Nội... ; tôi xin được đề xuất về tiêu chí một giáo viên toán chất lượng cao mà Bộ môn PPDH toán Khoa Sư Phạm ĐHQG Hà Nội sẽ hướng tới trong quá trình đào tạo giai đoạn này:

1) Giáo viên toán chất lượng cao trước hết phải là người giỏi toán ở bậc học phổ thông và giỏi toán cao cấp.

2) Hiểu biết những yêu cầu của thời đại kinh tế tri thức, những quan điểm mới về giáo dục thế kỷ 21, những đặc trưng của nghề dạy học nói chung và nhất là phải nắm chắc lý luận cũng như thực tiễn về nội dung, phương pháp dạy học toán ở THPT hiện nay.

3) Giáo viên chất lượng cao phải là những người rất năng động, sáng tạo, biết vận dụng những tri thức đã học vào thực tế giảng dạy toán trong từng hoàn cảnh cụ thể để đạt hiệu quả cao, có khả năng nghiên cứu khoa học, luôn cải tiến sáng tạo phương pháp đánh giá kết quả học tập để tạo ra sự công bằng, phấn khởi cho người học.

4) Có phẩm chất cần thiết của của một giáo viên toán, biết luôn tự vươn lên để đáp ứng kịp với thời đại.

5) Có kiến thức và khả năng cảm thụ tinh tế các loại hình nghệ thuật

Tiêu chí 5 là một tiêu chí từ xưa tới nay ít quan tâm trong đào tạo giáo viên, nhưng thực ra trong thời đại đòi hỏi những con người có năng lực sáng tạo thì đây là một tiêu chí cực kỳ quan trọng. Tấm gương nổi bật nhất trong thực hiện kích thích sáng tạo ta có thể tìm thấy ở Anhxtanh. Chính Anhxtanh đã thừa nhận rằng: nhờ yêu thích nghệ thuật mà ông sáng tạo ra thuyết tương đối trên nền nhạc. Sau đó ông gọi nghệ thuật là một "*siêu lôgíc*". Do vậy, một thầy cô giáo cho dù là dạy toán nhưng nếu không có một chút cảm hứng và hiểu biết nào về nghệ thuật thì bài giảng của thầy cô đó sẽ rất ít khả năng cuốn hút học sinh, vì giảng dạy cũng là một nghệ thuật. Hơn nữa, tiêu chí này được rút ra từ "10 tiêu chuẩn về giáo dục năm 2000 của các nhà giáo dục Âu- Mỹ (Giáo dục thời đại 3-1994). [4]

Nhìn toàn cục, vấn đề chất lượng cao trong giáo dục đào tạo là vấn đề thuộc bản chất của một xã hội đang phát triển nhằm đáp ứng những vấn đề cấp thiết của thời đại kinh tế tri thức. Mọi vấn đề xã hội suy cho cùng cũng là thuộc con người, thậm chí của từng cá nhân. Chính vì thế chất lượng giáo dục có vai trò cực kỳ quan trọng trong nâng cao tri thức và nhân cách của học sinh, sinh viên đồng thời góp phần cho sự phát triển bền vững của một đất nước, một dân tộc.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thị Bình, *Chiến lược phát triển giáo dục, đào tạo* 2001-2003.
2. Nguyễn Đức Chính, *Kiểm định chất lượng trong giáo dục đại học*, NXB ĐHQG Hà Nội 2002.
3. Đặng Xuân Hải, Nhận diện vấn đề đảm bảo chất lượng giáo dục Đại học ở Việt Nam hiện nay, *Thông tin quản lý giáo dục* số 1 -2002.
4. Lê Đức Ngọc, Nội hàm của chất lượng đào tạo đại học và sau đại học, *Tạp chí phát triển giáo dục* số 2 (3-4/2002) trang 15-17, 28.

VNU. JOURNAL OF SCIENCE, SOC., SCI., HUMAN., T.XX, N$_0$3AP., 2004

HIGH QUALITY ISSUE IN EDUCATION AND TRAINING

Bui Thi Huong, MA

Faculty of Education, VNU

The author has defined the concept of high quality that focuses on the new design and new implementation. It requires training objectives must be newly designed in accordance with selective curriculum and effective implementation strategies. These goals can be reached if they based on 4 core-stones: Contemporary needs (new trends of the present), fundamental level of quality; comprehension of quality; and implementation strategies. The author also has pointed 5 criteria for a high-qualified teacher of mathematics as the main target that Faculty of Education, Vietnam National University, Hanoi is trying to obtain.